

Số: 2004 /CV-TĐ

V/v giải trình chênh lệch doanh thu lợi nhuận
Quý I/2023 so với Quý I/2022

Hưng Yên, ngày 20 tháng 04 năm 2023

**GIẢI TRÌNH KẾT QUẢ KINH DOANH
TRÊN BÁO CÁO TÀI CHÍNH QUÝ I/2023****Kính gửi: ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC
SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Công ty Cổ phần Thuận Đức (Mã chứng khoán TDP) xin gửi lời chào trân trọng tới Quý cơ quan!

Căn cứ:

- Thông tư 96/2020/TT-BTC ngày 16/11/2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán.

- Báo cáo tài chính riêng Quý I/2022 của Công ty Cổ phần Thuận Đức.

Công ty chúng tôi xin giải trình với Quý cơ quan về sự biến động doanh thu và lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp trên Báo cáo kết quả kinh doanh tổng hợp Quý I/2023 so với Quý I/2022 như sau:

ĐVT: Tỷ VNĐ

CHỈ TIÊU	Năm		Chênh lệch	
	Quý I/2023	Quý I/2022	Giá trị (tỷ đồng)	Tỷ lệ (%)
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	728,4	715,9	12,4	2%
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	-	-	-	
3. Doanh thu thuần bán hàng và cung cấp dịch vụ	728,4	715,9	12,4	2%
4. Giá vốn hàng bán	661,7	639,5	22,2	3%
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	66,7	76,4	(9,7)	-13%
6. Doanh thu hoạt động tài chính	17,6	5,9	11,7	198%
7. Chi phí tài chính	47,2	30,6	16,6	54%
8. Chi phí bán hàng	9,3	9,7	(0,4)	-5%
9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	14,5	16,2	(1,7)	-10%
10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	13,3	25,8	(12,5)	-48%
11. Thu nhập khác	0,0	0,0	(0,0)	-100%
12. Chi phí khác	0,9	0,1	0,8	1084%
13. Lợi nhuận khác (40 = 31 - 32)	(0,9)	(0,0)	(0,9)	2866%
14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	12,4	25,8	(13,4)	-52%
15. Chi phí thuế TNDN hiện hành	5,3	4,2	1,1	25%
16. Chi phí thuế TNDN hoãn lại	-	-	-	0%
17. Lợi nhuận sau thuế TNDN	7,1	21,6	(14,4)	-67%

Lợi nhuận sau thuế Quý I/2023 so với Quý I/2022 giảm 14,4 tỷ đồng tương ứng với tỷ lệ giảm 67%.

Nguyên nhân:

1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ Quý I/2023 tăng so với Quý I/2022 với giá trị tăng là 12,4 tỷ đồng tương ứng với tỷ lệ là 2%.
2. Doanh thu hoạt động tài chính Quý I/2023 so với Quý I/2022 tăng với giá trị 11,7 tỷ đồng do nguồn lợi nhuận thu được từ hoạt động cho vay, lãi tiền gửi.
3. Do tăng doanh thu, giá vốn hàng bán cùng với chi phí tài chính, chi phí bán hàng và chi phí quản lý doanh nghiệp Quý I/2023 đều tăng hơn so với Quý I/2022 với tỷ lệ tương ứng lần lượt là 3%, 54%, 5% và 10%.

Trong đầu năm 2023 thị trường xuất khẩu có sự suy yếu về lượng cầu và bắt đầu hồi phục dần vào tháng 3. Tuy nhiên thị trường trong nước bắt đầu ổn định lại và bù đắp được phần doanh thu tới từ xuất khẩu. Lợi nhuận bị ảnh hưởng nhiều do yếu tố lãi suất vay vốn toàn thị trường có xu hướng tăng và tổng cầu các thị trường quốc tế không đạt như kỳ vọng; mức lãi suất cao toàn thị trường ảnh hưởng tới chi phí lãi vay toàn công ty cũng như cộng hưởng thêm tới chính sách thuế TNDN làm cho các chi phí thuế của công ty cũng đều tăng cao hơn mặc dù lợi nhuận suy giảm.

Trên đây là ý kiến giải trình của Công ty Cổ phần Thuận Đức về chênh lệch doanh thu lợi nhuận Quý I/2023 so với Quý I/2022.

Trân trọng cảm ơn./.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Ban Tổng Giám đốc
- UBCKNN;
- Lưu VT. TCCB (T)

TM. CÔNG TY CỔ PHẦN THUẬN ĐỨC

Tổng Giám đốc



Bùi Quang Sỹ